

Số: **137/2025/QĐCNTTLH**

Tuyên Quang, ngày 19 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị Thu H và anh Trần Quang T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 9 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn, giao con chung khi ly hôn của chị Trần Thị Thu H, sinh ngày 10/7/2002; nơi thường trú: Thôn Đ, xã Y, tỉnh Tuyên Quang.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 9 năm 2025 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị **Trần Thị Thu H**, sinh ngày: 10/7/2002,

Nơi thường trú: Thôn Đ, xã Y, tỉnh Tuyên Quang.

Người bị kiện: Anh **Trần Quang T**, sinh ngày: 25/8/1999,

Nơi thường trú: Thôn Đ, xã Y, tỉnh Tuyên Quang.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 9 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 9 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thu H và anh Trần Quang T (*theo Giấy chứng nhận kết hôn số 09/2020 ngày 21/7/2020 tại UBND xã C, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nay là xã Y, tỉnh Tuyên Quang*).

- Về con chung: Chị Trần Thị Thu H và anh Trần Quang T đều xác nhận có 01 con chung là cháu Trần Hải Y, sinh ngày 10/8/2023. Khi ly hôn các đương sự tự thỏa thuận thống nhất giao cháu Trần Hải Y cho chị Trần Thị Thu H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh Trần Quang T không phải cấp dưỡng nuôi con chung (do chị H không yêu cầu) và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Trần Thị Thu H và anh Trần Quang T đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 1 - Tuyên Quang;
- UBND xã Y (Nơi ĐKKH);
- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- Hòa giải viên;
- Lưu hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Toàn